

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TL  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST  
Ngày: 25 - 6 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Lại Xuân Cảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Lê Thị Hà và ông Trần Ngọc Lung.

**- Thư ký phiên toà:** ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** bà D Thị Kim Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

+ **Vũ Văn S** - sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn HTN, xã Liêm S, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Đào Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

**- Bị hại:** anh Hoàng Văn D - sinh năm 1993 (đã chết);

**- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:** ông Hoàng Văn Q - sinh năm 1964 (là bố đẻ của anh D) và bà Nguyễn Thị Th - sinh năm 1960 (là mẹ đẻ của anh D); cùng nơi cư trú: thôn ĐX, xã TH, huyện HH, tỉnh Thái Bình. Bà Th ủy quyền cho ông Q, ông Q có mặt.

**- Người làm chứng:** bà Lại Thị L - sinh năm 1968, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn S có giấy phép lái xe hạng A1, FC do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 20/4/2016, có giá trị đến ngày 20/4/2021. Khoảng 11 giờ ngày 31/01/2021, S điều khiển xe ô tô BKS 90A-131.97 đi trên đường ĐT495 theo hướng Cầu Nga đi xã Liêm S để về nhà. Quá trình di chuyển, S đi sát mép

đường làn đường phía bên phải theo chiều đi của mình. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, S điều khiển xe ô tô đến Km 09 + 100 đường ĐT495 thuộc địa phận thôn Lê Mỹ, xã Liêm S, huyện TL, tỉnh Hà Nam, cách lối rẽ vào xã Liêm Túc khoảng 100m. S quan sát thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô do một người phụ nữ điều khiển (không xác định được BKS) đi cách lề đường bên phải khoảng 01 mét, S liền bật xi nhan bên trái rồi đánh lái sang trái để vượt xe mô tô trên. Quá trình vượt, phần bánh lốp phía bên trái xe ô tô do S điều khiển di chuyển sang làn đường ngược chiều, sau đó tiếp tục giữ nguyên chiều hướng di chuyển. Do phần bánh lốp phía bên trái vẫn di chuyển ở làn đường ngược chiều, dẫn đến ba đờ sóc trước bên trái xe ô tô do S điều khiển xô vào bánh lốp trước xe mô tô BKS 17B4-502.55 do anh Hoàng Văn D điều khiển chạy ngược chiều, làm anh D bị văng lên cao, va vào kính chắn gió xe ô tô BKS 90A-131.97, sau đó văng xuống mương nước bên phải theo chiều đi. Hậu quả: anh Hoàng Văn D bị Th tích, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, sau đó tử vong, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Công an huyện TL đã tiến hành đo nồng độ cồn của Vũ Văn S, kết quả: 0,842mg/L khí thở.

\* Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô BKS 90A-131.97 bị hư hỏng sau tai nạn; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Vũ Văn S; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, FC số 350105000501 mang tên Vũ Văn S; 01 (một) xe mô tô BKS 17B4-502.55 bị hư hỏng sau tai nạn và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

\* **Kết quả khám nghiệm hiện trường:** vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường ĐT495, mặt đường trải bê tông nhựa phẳng và phẳng rộng 7m75, đường hai chiều, phần đường xe chạy hướng Liêm S - Cầu Nga rộng 3m60, phần đường còn lại rộng 4m00, bên phải mép đường hướng Cầu Nga đi Liêm S đặt cố định 01 biển cảnh báo và nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên bên trái và bên phải”. Bên phải mép đường hướng Liêm S - Cầu Nga là mương nước ngăn cách với mép đường, lề cỏ rộng 3m50.

Chọn mép đường bên phải đường ĐT495 theo hướng Liêm S đi Cầu Nga làm mép đường chuẩn, các kích thước đo cách mép đường chuẩn gọi là đo cách mép đường. Chọn giao điểm giữa mép bên trái lối rẽ vào Liêm Túc (đi từ phía đường ĐT495 vào Liêm Túc) giao với mép đường chuẩn làm điểm mốc.

Tại hiện trường để lại các phương tiện, dấu vết sau: (1) xe ô tô BKS 90A-131.97 sau tai nạn đổ trên mặt đường, đầu xe quay hướng đi Liêm Túc, đuôi xe quay hướng đi Cầu Nga, trục bánh trước bên trái đo cách mép đường là 1m55, đo cách điểm mốc là 17m20, trục bánh sau bên trái đo cách mép đường là 1m70. (2) vết phanh KT (15m10 x 0m15) hướng Cầu Nga đi Liêm S, điểm gần nhất đầu vết đo cách mép đường là 3m60, điểm cuối vết tương ứng tại vị trí bánh lốp trước bên phải xe (1) tiếp giáp với mặt đường. (3) vết phanh KT (61m50 x 0m15) hướng Cầu Nga đi Liêm S, điểm gần nhất đầu vết đo cách mép đường là 2m70, điểm cuối vết tương ứng tại vị trí bánh lốp trước bên trái của xe (1) tiếp

giáp mặt đường. (4) mũ bảo hiểm của nạn nhân trên mặt đường, điểm gần nhất của mũ bảo hiểm đo cách mép đường là 2m60, đo cách điểm đầu vết (3) là 1m30. (5) vết dầu KT (11m80 x 2m90) hướng Cầu Nga đi Liêm S, điểm gần nhất đầu vết đo cách mép đường là 2m00, đo cách mũ bảo hiểm (4) là 0m50, điểm gần nhất cuối vết đo cách mép đường là 0m80. (6) xe mô tô BKS 17B4-502.55 sau tai nạn đổ nghiêng bên phải nằm dưới mương nước, 2/3 thân xe ngập dưới mặt nước, 1/3 thân xe nổi trên mặt nước, đầu xe quay hướng đi Cầu Nga, đuôi xe quay hướng đi Liêm S, trục bánh trước và trục bánh sau đo cách mép đường là 9m00, đo cách vị trí mũ bảo hiểm (4) là 1m10 theo đường vuông góc. (7) đám mảnh vỡ KT (70m80 x 2m80) hướng Cầu Nga - Liêm S, điểm đầu đám mảnh vỡ đo cách vị trí mũ bảo hiểm (4) là 8m00 về phía Cầu Nga, đám mảnh vỡ rải rác đến vị trí xe (1), điểm xa nhất cách mép đường là 3m30, điểm gần nhất tại vị trí mép đường.

**\* Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 90A-131.97:** góc bên trái ba dờ sóc trước bị đẩy dòn từ trước về sau, từ trái sang phải làm bẹp rách nhựa, điểm rách vỡ gần nhất cách cạnh bên trái biển số trước 42cm. Đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên trái bị vỡ nát bật rời khỏi xe. Tai xe bên trái bị đẩy dòn từ trước về sau, từ trái sang phải làm cong bẹp biến dạng kim loại, tại mặt ngoài phía trước bám dính vật chất màu vàng dạng S, màu đỏ và trắng đục nghi máu và tổ chức cơ da người, để lộ hệ thống dẫn điện, hộp cầu chì vỡ nát, ốp nhựa gầm máy bị rách vỡ nhựa. Nắp capo tại mặt ngoài bên trái có vết trượt chùi bụi bong nứt S, matit cong bẹp kim loại trên diện (100 x 25)cm, vết có hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Bánh trước bên trái bị đẩy từ trước về sau, từ trái sang phải làm bật gãy càng chữ A, rotuyn lái bật rời, vành lazang cong biến dạng, dẫn lái bị đẩy cong, giảm sóc cong bẹp, xô lệch áp sát vào thân xe kẹt cứng, chấn bunn bị rách vỡ rời khỏi xe, mặt ngoài vành lazang bánh lốp này rải rác có các vết trượt làm mất sáng kim loại, ngay tại vị trí này má lốp ngoài bị thủng rách trên diện (4 x 2)cm, bánh lốp không còn hơi. Kính chắn gió trước bị rạn nứt trên diện (140 x 85)cm, tâm điểm rạn nứt tại góc phía dưới bên trái của khung kính, điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm, bề mặt cài rất các sợi màu đen (dạng sợi vải), khung sườn bên trái thân xe tương ứng với khung bên trái kính chắn gió có đám mảng trượt chùi bụi trên diện (76 x 6,5)cm làm bong nứt S, matit bẹp lõm kim loại, điểm gần nhất tại góc phía dưới cùng bên trái khung kính, điểm thấp nhất, cao nhất cách mặt đất lần lượt là 95cm, 126cm, vết hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính vật chất màu xanh, màu đen dạng vải. Gương chiếu hậu bên trái bật rời khỏi xe. Túi khí vô lăng và túi khí người ngồi trước bên phải trong trạng thái nổ. Hệ thống lái, côn, ga, số không kiểm tra được do xe bị hư hỏng, gương chiếu hậu bên trái, đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước bên trái không có tác dụng.

**\* Kết quả khám xe mô tô BKS 17B4-502.55:** càng trước bên trái và càng trước bên phải bị đẩy từ trước về sau làm cong bẹp đứt gãy càng, vành bánh trước bị nứt gãy, cong bẹp biến dạng, xu hướng bị đẩy dòn từ ngoài vào tâm, bánh lốp bị bật khỏi vành xe, má lốp bên trái của bánh lốp này có xu hướng bị đẩy từ trái về phải làm rạn nứt má lốp, 1/2 vân hoa lốp trên diện (10 x 6)cm. Mặt nạ xe, cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, ốp nhựa đầu xe, cánh yếm bên trái và

bên phải bị bật võ rời khỏi xe. Ốp bên phải của bình nhiên liệu bị đẩy từ trước về sau làm bẹp rách vỡ nhựa. Lốc máy bị đẩy dồn từ trước về sau, từ trên xuống dưới làm nứt vỡ kim loại, chảy dung dịch dầu, điểm nứt vỡ gần nhất tại mặt trước của lốc máy. Bánh lốp sau có xu hướng bị đẩy từ trên xuống dưới, từ trước về sau; tại mặt ngoài bên trái vành xe bánh lốp có vết trượt làm mất, sáng kim loại trên diện (15 x 1,8)cm, vết hướng thuận chiều quay của bánh khi xe tiến; má lốp bên trái và ½ vân hoa lốp tại vị trí này có các vết trượt chùi bụi, rách cao su. Ghi đông bên phải, giá đỡ chân trước bên phải, mặt ngoài ống xả xe bám dính nhiều bùn đất. Hệ thống lái, côn, ga, số, phanh không kiểm tra được do xe bị hư hỏng. Đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước, gương chiếu hậu bên trái và bên phải không có tác dụng.

\* Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/21/TT ngày 09/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định.*

*- Chấn Th ngực - bụng kín: sây sát, bầm tím thành ngực phải và vùng bụng trái, tụ máu dưới da vùng bụng trái. Bầm tụ máu thùy giữa phổi phải, mạc nối lớn và bờ cong lớn dạ dày, dập vỡ lách, ổ bụng chứa nhiều dịch máu.*

*- Chấn Th chi nặng: đứt rời đùi trái, gãy hai xương cẳng tay trái.*

*- Dấu hiệu ngạt cơ học: phổi phù, bề mặt và rãnh liên thùy có nhiều chấm xuất huyết, trong lòng phế quản có dịch bọt màu hồng. Kết quả xét nghiệm Mô bệnh học: lòng phế quản có dịch bọt và mảnh dị vật.*

*- Kết quả xét nghiệm:*

*+ Mô bệnh học: đưng dập chảy máu nhu mô lách, phổi, da và cơ.*

*+ Hóa pháp: trong mẫu phủ tạng và chất chứa dạ dày của Hoàng Văn D không tìm thấy các chất độc.*

*+ Định lượng Ethanol (côn): 85 mg/dl.*

*2. Nguyên nhân chết: nạn nhân Hoàng Văn D tử vong do suy tuần hoàn - hô hấp cấp hậu quả của vỡ tạng, đứt rời chi và ngạt nước”.*

\* Về trách nhiệm dân sự: Vũ Văn S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Hoàng Văn D tổng số tiền 150.000.000 đồng.

\* Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS 90A-131.97 và giấy tờ liên quan cho Vũ Văn S; trả lại xe mô tô BKS 17B4-502.55 và giấy tờ có liên quan cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Văn Q.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSTL ngày 17/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Vũ Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

**\* Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 41, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Vũ Văn S từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; hình phạt bổ sung: cấm bị cáo lái xe ô tô từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Về xử lý vật chứng: trả lại cho Vũ Văn S 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, FC, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- Bị cáo Vũ Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan, Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 11 giờ 45 phút ngày 31/01/2021, Vũ Văn S có giấy phép lái xe hạng A1, FC, điều khiển xe ô tô BKS 90A-131.97 trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn là 0,842mg/L khí thở, đi trên đường ĐT495 theo hướng Cầu Nga đi xã Liêm S. Khi đi đến Km 09 + 100 đường ĐT495 thuộc địa phận thôn Lê Mỹ, xã Liêm S, huyện TL, tỉnh Hà Nam; do đi không đúng phần đường quy định, dẫn đến ba đờ sóc trước bên trái xe ô tô do S điều khiển xô vào bánh lốp trước của xe mô tô BKS 17B4-502.55 do anh Hoàng Văn D điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: anh D bị văng lên cao, va vào kính chắn gió trước xe ô tô sau đó văng xuống nương nước, tử vong do suy tuần hoàn hô hấp cấp hậu quả của vỡ tạng, đứt rời chi và ngạt nước; xe mô tô và ô tô bị hư hỏng.

[3] Hành vi nêu trên của Vũ Văn S đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, khoản 6 Điều 5 của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả anh Hoàng Văn D tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Vũ Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Mặt khác, trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi là tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn ở mức độ cao. Hơn nữa, hiện nay bố mẹ của bị hại đã nhận bị cáo là con nuôi; bản thân bị cáo hiện đang nuôi con còn rất nhỏ (sinh năm 2020). Vì vậy, thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo lái xe ô tô một thời gian nhất định.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS 90A-131.97 và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Vũ Văn S; trả lại xe mô tô BKS 17B4-502.55 và giấy tờ

có liên quan cho diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Văn Q, là đúng pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC mang tên Vũ Văn S: đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, nên sẽ trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm lái xe ô tô; nên cần tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe, cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

**1. Tuyên bố:** bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2021).

Giao bị cáo Vũ Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Liêm S, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Hình phạt bổ sung: cấm Vũ Văn S lái xe ô tô trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**2. Án phí:** bị cáo Vũ Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Xử lý vật chứng:** trả lại cho bị cáo Vũ Văn S 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, FC số 350105000501 mang tên Vũ Văn S, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án:** bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:** trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lại Xuân Cảnh**